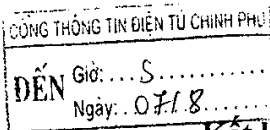


TR

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **265** /TB-VPCP

Hà Nội, ngày **06** tháng **8** năm **2015**



THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

Ngày 17 tháng 7 năm 2015, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải làm việc tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; dâng hương tại Nghĩa trang liệt sỹ Hàng Dương và thăm Khu di tích lịch sử Côn Đảo. Cùng đi với Phó Thủ tướng có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu báo cáo kết quả kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2015 và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và những kết quả đạt được khá toàn diện, nhất là về phát triển công nghiệp dầu khí, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển chung của đất nước trong thời gian qua: Trong 6 tháng đầu năm 2015, tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 6,4%; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 10,56%; lượng khách du lịch đạt 8,5 triệu lượt, tăng 23,19% so với cùng kỳ; cải cách hành chính có nhiều tiến bộ, đã triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2014 được cải thiện (tăng 15 bậc so với năm 2013).

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ: giải quyết việc làm cho 19.060 lượt lao động; tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 1,32%; chính sách đối với người có công, công tác bảo trợ xã hội, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được quan tâm; làm tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; giải quyết tốt đơn thư còn tồn đọng từ các năm trước. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng an ninh được tăng cường.

Tuy nhiên, kinh tế - xã hội của Tỉnh vẫn còn khó khăn: Thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp so với kế hoạch; một số sản phẩm công nghiệp, xuất khẩu chủ yếu giảm so với cùng kỳ năm trước.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Chỉ đạo triển khai, thực hiện tái cơ cấu kinh tế, giảm dần phụ thuộc vào ngành kinh tế dầu khí đang có nhiều thách thức; tiếp tục khai thác tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch, công nghiệp, hạ tầng cảng biển nhằm thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ trong giai đoạn 2011 - 2015 và triển khai kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020.

2. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và nâng cao chất lượng các quy hoạch; tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối hệ thống cảng biển (tuyến đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải), các tuyến giao thông kết nối nội vùng, hạ tầng các khu cụm công nghiệp, khu công nghiệp công nghệ cao; phát huy thế mạnh về kinh tế biển.

3. Các Bộ, ngành trung ương tiếp tục quan tâm, hỗ trợ Tỉnh đầu tư hạ tầng phục vụ nhu cầu phát triển du lịch, nhất là hỗ trợ kêu gọi các nguồn vốn đầu tư xây dựng hồ chứa nước ngọt, nguồn điện, xử lý chất thải, bảo đảm huyện Côn Đảo phát triển nhanh và bền vững.

4. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Chính phủ về hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, doanh nhân; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và khu vực.

5. Cùng với phát triển kinh tế, tiếp tục quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về nâng tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương từ 44% lên 46% (tăng 2%) để đầu tư phát triển Côn Đảo: Trước mắt Tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành; giao Bộ Tài chính nghiên cứu trong quá trình xây dựng định mức, tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương giai đoạn tới.

Về việc bù đắp phần giảm thu ngân sách địa phương năm 2015 (khoảng 835 tỷ đồng); việc thu, nộp vào ngân sách các khoản thuế của Tập đoàn Dầu khí và Tập đoàn Điện lực: Thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Về đầu tư hạ tầng giao thông kết nối hệ thống cảng biển:

a) Về đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; đường vành đai 4, thành phố Hồ Chí Minh; đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu: Giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu hình thức đầu tư phù hợp để huy động vốn triển khai, thực hiện.

b) Về vốn đầu tư tuyến Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải (giai đoạn 1); đường Phước Hòa - Cái Mép: Tỉnh rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án ưu tiên làm trước và đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2016 - 2020 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp chung theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Về sử dụng vốn ODA của chính phủ Nhật Bản đầu tư dự án cầu Phước An (giai đoạn 2 dự án Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục trao đổi với phía Nhật Bản xem xét đầu tư Dự án dựa trên kết quả khảo sát logistic khu vực các cảng phía Nam để thực hiện.

d) Về giải pháp giảm phí, lệ phí hàng hải cho tất cả các tàu chuyên chở container cập cảng Thị Vải - Cái Mép: Bộ Tài chính xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

đ) Về di dời các cảng biển trên sông Sài Gòn; nghiên cứu và ban hành các chính sách điều tiết vĩ mô giữa các cụm cảng trong hệ thống cảng biển nhóm Đông Nam bộ (nhóm 5): Tình phối hợp với Bộ Giao thông vận tải thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác cảng biển nhóm 5 và các bến cảng khu vực Cái Mép - Thị Vải, trong đó có các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò các cảng biển nhóm 5, nhất là cảng Cái Mép - Thị Vải.

e) Về nạo vét tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải và các khu vực quay tàu theo quy hoạch; nạo vét tuyến luồng sông Đồng Tranh: Bộ Giao thông vận tải ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch được giao và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện bảo đảm đáp ứng yêu cầu vận chuyển hàng hóa qua các cảng trong khu vực.

3. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Tỉnh nghiên cứu đầu tư, nâng cấp sân bay Côn Sơn theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Về kinh phí bồi thường dự án hồ Sông Ray: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 427/TB-VPCP ngày 10 tháng 11 năm 2014.

5. Về việc tính giá đất và đơn giá thuê đất theo giá đất tại thời điểm các doanh nghiệp ứng trước tiền thuê đất để giải phóng mặt bằng: giao Bộ Tài chính xử lý chung cho các địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chính sách thu tiền thuê đất; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

6. Về thực hiện quyền và nghĩa vụ của các nhà đầu tư thuê lại đất trong các khu công nghiệp:

a) Về việc chấp thuận doanh nghiệp thứ cấp thuộc đối tượng thuê lại đất trả tiền một lần được thực hiện các quyền thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất: Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai. Trường hợp vướng mắc trong việc nộp tiền thuê đất, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Về việc xác định giá đất theo bảng giá đất hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định để tính tiền thuê đất phải nộp đối với doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp đã ký hợp đồng cho thuê lại đất từ ngày 01 tháng 01 năm 2006 đến ngày 01 tháng 7 năm 2014: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về cơ chế, chính sách đặc thù đối với việc phát triển khu công nghiệp chuyên sâu tại Bà Rịa - Vũng Tàu: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư trao đổi với Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam và Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản (JETRO) để thống nhất nội dung thỏa thuận hợp tác giữa hai Chính phủ về phát triển khu công nghiệp chuyên sâu, trong đó đề xuất các cơ chế đặc thù và các hỗ trợ của hai Chính phủ.

8. Về việc triển khai kế hoạch hành động thực hiện một số nhóm ngành của Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030; ban hành Nghị định về phát triển công nghiệp hỗ trợ: Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thiện dự thảo văn bản, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm ban hành Thông tư hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường; hướng dẫn các địa phương, trong đó có tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lập quy hoạch bảo vệ môi trường cấp tỉnh, làm căn cứ để lập quy hoạch bảo vệ môi trường cho kỳ quy hoạch 2021 - 2030.

10. Về hỗ trợ địa phương từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với dầu thô để triển khai các dự án về xử lý và cải thiện ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh; áp dụng hệ số thu hồi thực tế theo thiết kế kỹ thuật khai thác khoáng sản; việc doanh nghiệp nộp tiền cấp quyền khai thác theo hướng tương tự như việc nộp thuế tài nguyên và nộp phí bảo vệ môi trường: Thực hiện theo quy định hiện hành.

11. Về đầu tư xây dựng hồ chứa nước ngọt huyện Côn Đảo; xử lý chất thải sinh hoạt: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, bổ sung các quy hoạch cấp nước, quy hoạch bảo vệ môi trường; trên cơ sở đó nghiên cứu địa điểm, hình thức đầu tư phù hợp hỗ trợ Tỉnh sớm triển khai, thực hiện.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các Bộ, cơ quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, QHQT, KGVX;
- Lưu: VT, V.III (3b). 35

**KT.BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp